

Bản án số: 19/2024/HS-PT

Ngày: 07- 5 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Viết Hùng

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 18/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 03 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1977 tại Quảng Bình; HKTT và chỗ ở: Thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1945 và bà Trương Thị S, sinh năm 1952; chồng là ông Đặng Hữu T, sinh năm 1968 và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2008;

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ tại Bản án hình sự số 48/2021/HSST ngày 09/7/2021 về tội “Đánh bạc” (Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích)

Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2023 đến ngày 04/4/2023 được tại ngoại cho đến nay, “có mặt tại phiên tòa”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị S1, Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn N, Nguyễn Thị T1 và Nguyễn Phi L1 cùng đi đến nhà Nguyễn Thị L2 tại thôn P, xã P, huyện P để ngồi chơi và uống nước. Sau đó, H, S1, L, N, T1 và L1 cùng rủ nhau đánh bài xì-dách ăn tiền. Lúc đó, bà L2 lấy 01 bộ bài, 01 chăn vải, 01 đĩa sành và 01 chiếu nhựa ra nền phòng bếp, sau đó N lấy bộ bài tây để làm cái chia bài cho H, S1, T1, L, L1 cùng ngồi xuống chiếu để đánh bài xì-dách ăn tiền. Khi đánh bạc nhà cái quy ước cho nhà con đặt tiền tẩy mỗi ván từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Trong khi đánh bạc, giữa Năm và T1 xảy ra mâu thuẫn nên Năm nghỉ làm cái rồi L1 và L góp vốn cùng nhau mỗi người bỏ ra số tiền 500.000 đồng để làm cái. L1 có trách nhiệm bốc bài xem điểm, lấy, chung tiền cho những người đánh bạc còn L thì cầm bài chia bài cho H, S1, T1 và Năm tham gia đánh bạc. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn C và vợ là Lê Thị Q đi đến nhà L2 chơi rồi vào ngồi xem H, S1, T1, L và L1 đánh bạc. Sau đó, Q cũng vào tham gia đánh bạc cùng H, S1, T1, L và L1. Trong quá trình đánh bạc, L1 bỏ số tiền 150.000 đồng vào hộp trà ô L1 mà bà L2 để ở đây để thu tiền xâu (tiền mua nước, thuốc và tiền cho bà L2) của những người chơi. Quá trình đánh bạc giữa T1 và L1 xảy ra cãi nhau qua lại nên L1 và L nghỉ không làm cái nữa rồi L1 và L bỏ ra bên ngoài. Khi ra bên ngoài quán nước thì L1 và L chia tiền chung vốn, đếm tiền và xác định mỗi người ăn được 250.000 đồng rồi L1 đưa cho L 750.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng vốn ban đầu và 250.000 đồng tiền thắng bài). Sau đó, C ngồi xuống chiếu để làm cái thì có H, T1, S1 và Năm tham gia đánh bạc còn Q không tham gia chơi. Trong lúc C làm cái thì L2 có ngồi xuống tham gia đánh bạc cùng C, H, T1, S1 và N. Lúc đó, Lê Thị N1 đi đến nhà L2 rồi vào xem đánh bạc. Sau đó, N1 cũng tham gia đánh bạc và đặt tiền ké vào tụ bài của T1. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Công an huyện P kết hợp Công an xã P kiểm tra thì phát hiện bắt quả tang N1, H, C, S1, L2, N và T1 đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền. Trước đó, L1 đã đi về còn L và Q nằm bên ngoài quán vắng.

Cùng ngày, Nguyễn Thị L đến Công an huyện P đầu thú. Ngày 28/3/2023, Nguyễn Phi L1 Đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú. Quá trình điều tra xác

định L, Năm, C, L2, Q, N1, H, S1, T1 và L1 tham gia đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền.

Hình thức đánh bài xì-dách như sau: Các bị can đánh bạc dưới hình thức đánh bài xì dách quy định làm cái xoay vòng tức mỗi người chơi được làm cái mười ván khi đến vòng của mình (tính theo vòng từ trái sang phải theo vị trí ngồi). Người làm cái chia bài cho những người chơi rồi mới chia bài mình sau cùng, mỗi người chơi được chia 2 lá bài, người chơi có quyền từ chối rút bài khi đã đủ điểm hoặc rút bài ở bài còn dư khi đã chia xong cho những người tham gia chơi, người chơi rút bài theo vòng chia của nhà cái và chỉ được rút tối đa thêm 03 lá bài. Nhà cái cũng có thể từ chối rút bài hoặc rút thêm không quá 03 lá bài. Sau khi cái và nhà con đã “Dẫn” bài xuống chiều (tức là nhà con phải có số điểm tổng các lá bài là từ 16 trở lên) còn nhà cái đủ điểm từ 15 điểm trở lên sẽ được xét bài của các nhà con.

Cách tính điểm của bài xì dách như sau: xếp theo thứ tự giảm dần của bài: Bài xì bàng (hai con A); xì dách (01 con A và con bài còn lại là bất cứ con bài nào từ lá bài 10 đến lá bài K); bài ngũ linh (05 con bài có tổng điểm từ dưới 21 điểm); Bài tính điểm (là bài có 2 hoặc 3 hoặc 4 lá bài). Trong bài tính điểm thì số điểm được xem là đủ điều kiện để xác định ăn thua: nhà con là từ 16 đến 21, đối với nhà cái là từ 15 đến 21, bài lớn điểm thắng bài nhỏ điểm. Đối với nhà con mà bài có số điểm thấp hơn 16 hoặc trên 28 thì phải “Đền làng” tức phải chung tiền cho toàn bộ những người chơi là nhà con khác mà bài bị thua nhà cái.

Tang vật thu giữ:

Thu giữ trên chiếu bạc gồm: 01 (một) bộ bài tây 52 lá; 01 (một) chiếu cói; 01 (một) đĩa sứ; 01 (một) cái chăn màu xám; số tiền 10.010.000 đồng (trong đó có 400.000 đồng trong hộp trà ô long); 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) điện thoại di động (ĐTDD) hiệu Iphone 11 màu đen; 01 (một) ĐTDD hiệu Sam sung loại J7 Pro, màu xám trắng; 01 (một) ĐTDD hiệu Iphone 12 pro max màu vàng gold; 01 (một) ĐTDD hiệu OPPO, màu xanh dương; 01 (một) ĐTDD hiệu samsung màu đen; 01 (một) ĐTDD hiệu magic màu xanh; 01 (một) ĐTDD hiệu nokia màu đen.

Thu giữ xung quanh chiếu bạc: 01 (một) giỏ xách phía hông sau bên phải người bà H bên trong có số tiền 8.050.000 đồng; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Future neo màu đỏ, không biển số; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu đỏ, trắng, biển số: 93P2 - 923.39; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX màu đen trắng, biển số: 93P1 – 6155; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại

SH Mode màu đỏ, biển số: 93P2 - 456.42; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX màu đen đỏ, biển số : 93P2 – 475.81; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter màu đen bạc, biển số: 93T4 – 3407; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu xanh, biển số: 93P2 - 400.07; 01 (một) xe mô tô hiệu H1, loại Vision màu đỏ, biển số: 93P2 - 586.86.

Thu giữ trên người: Nguyễn Văn C số tiền 11.850.000 đồng; Nguyễn Thị L2 số tiền 400.000 đồng; Lê Thị N1 số tiền 847.000 đồng.

Qua lời khai xác định Nguyễn Văn N sử dụng 3.200.000 đồng để đánh bạc và thắng 700.000 đồng; Nguyễn Thị L sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc và thắng 250.000 đồng; Nguyễn Thị H sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc và thắng 1.400.000 đồng; Nguyễn Thị L2 sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc và thua 50.000 đồng; Lê Thị N1 sử dụng số tiền 100.000 đồng và thua 50.000 đồng; Lê Thị Q mang theo số tiền 200.000 đồng, Q sử dụng số tiền 200.000đ để đánh bạc và thua hết; Nguyễn Thị T1 mang theo số tiền 500.000 đồng, T1 sử dụng số tiền 500.000đ để đánh bạc và thua 450.000 đồng; Nguyễn Thị S1 sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc và thua 100.000 đồng; Nguyễn Văn C sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc và thắng 1.100.000 đồng; Nguyễn Phi L1 sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc và thắng 250.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 58, Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó 02/3/2023 đến ngày 04/4/2023

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 08/01/2024 bị cáo Nguyễn Thị L có đơn kháng cáo xin hưởng hình phạt bằng tiền

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị L kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc hình phạt tiền.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị L được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nhận định, xét lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nhau, có đủ căn cứ xác định: ngày 02/3/2023, tại nhà của bị cáo Nguyễn Thị L2 thuộc thôn P, xã P, huyện P, các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị L2, Lê Thị Q, Lê Thị N1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị S1 và Nguyễn Phi L1 có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh xì-dách thắng thua bằng tiền thì bị bắt quả tang.

+ Tại thời điểm các bị cáo N, S1, T1, Q, L1, H và L tập trung đánh bạc thì: Năm sử dụng số tiền 3.200.000 đồng, H sử dụng số tiền 2.000.000 đồng, L sử dụng số tiền 500.000 đồng, L1 sử dụng số tiền 500.000 đồng, S1 sử dụng số tiền 500.000 đồng, Q sử dụng số tiền 200.000 đồng và T1 sử dụng số tiền 500.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mà các bị cáo N, S1, T1, Q, L1, H và L sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.400.000 đồng.

+ Còn tại thời điểm các bị cáo L1, Q và L nghỉ đánh bạc rồi ông C vào tham gia đánh bạc và làm cái cho T1, H, S1, L2 và N1 cùng đánh bạc thì: Số tiền quả tang 10.010.000đ – 250.000đ (tiền cá nhân hợp pháp của bà L2) là số tiền 9.760.000 đồng (tiền quả tang đánh bạc) và số tiền 5.000.000đ C sử dụng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền mà C, N, T1, H, S1, L2 và N1 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 14.760.000 đồng.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc áp dụng hình phạt tiền của bị cáo Nguyễn Thị L thấy rằng:

Bản thân bị cáo từng bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ tại Bản án hình sự số 48/2021/HSST ngày 09/7/2021 cũng về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 02/3/2023 bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo không phải đánh bạc chuyên nghiệp mà chỉ là nhất thời phạm tội, có gia đình tham gia cách mạng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các giấy khen thể hiện gia đình bị cáo tham gia cách mạng. Tuy nhiên đây là tình tiết đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo nên không có tình tiết giảm nhẹ nào mới so với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận, cần giữ nguyên mức hình phạt Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc hình phạt tiền của bị cáo Nguyễn Thị L.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt bị cáo Nguyễn Thị L.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó 02/3/2023 đến ngày 04/4/2023

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện P;
- CQTHAHS CA huyện P;
- CQĐT CA huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Tiến Hiệp